

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2026/HS-ST
Ngày 05-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đông Văn Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Quang Tráng**
2. Ông **Vàng Hu Chờ**

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Minh Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXXST- HS ngày 23/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mào Văn V**, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1983, tại xã M, tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Nậm Cùm 2, xã M, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mào Văn H, sinh năm 1964 và con bà Tống Thị M, sinh năm 1966; Có vợ: Chưa có; Con: có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, Ngày 12/9/2023, Mào Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Ngày 17/10/2024, bị cáo chấp hành xong quyết định nêu trên. Tính đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/10/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị

tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại giam Công an tỉnh L, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Mào Văn V bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy từ khoảng năm 2020. Ngày 12/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè (*nay là TAND khu vực 4 -Lai Châu*) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng. Ngày 17/10/2024, V chấp hành xong thời hạn cai nghiện. Đến ngày 20/10/2024, sau khi trở về địa phương, Mào Văn V được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Lai Châu ra quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 437b/QĐ-UBND, thời hạn quản lý kể từ ngày 20/10/2024 đến ngày 20/10/2026.

Mặc dù đã trải qua cai nghiện ma túy và đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện, nhưng V vẫn tái nghiện và tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Khoảng 13 giờ, ngày 01/10/2025, do lên cơn nghiện, V tự ý điều khiển xe mô tô của ông Mào Văn H (là bố đẻ của V) đi từ nhà ở bản N, xã M đến điểm dân cư Nậm Pặm thuộc bản P, xã M để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến điểm dân cư Nậm Pặm, V để xe ngoài đường quốc lộ, V một mình đi bộ vào trong điểm dân cư Nậm Pặm. Tại đây, V gặp và nhờ một người đàn ông dân tộc La Hủ, lạ mặt đi mua hộ được 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được H1, V quay ra chỗ để xe rồi điều khiển xe đi về hướng bản Nậm Cúm 2, xã M. Trên đường đi được một đoạn, V dừng xe lại rồi đi vào bụi cây ven đường thuộc địa phận bản P, xã M, tại đây V đem gói Heroine vừa mua được ra cùng với bơm kim tiêm và lọ nước cất V đem theo từ trước rồi sử dụng (*chích*) hết số ma túy như đã mô tả ở trên. Sau khi sử dụng ma túy xong, V vứt toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại chỗ, sau đó điều khiển xe đi về nhà ở của mình tại bản Nậm Cúm 2, xã M, tỉnh Lai Châu.

Vào hồi 07 giờ 15 phút, ngày 02/10/2025, Công an xã M, tỉnh Lai Châu triệu tập V để xét nghiệm chất ma túy theo quy định về quản lý sau cai nghiện. Kết quả test nhanh bằng que thử cho thấy V dương tính với chất ma túy thuộc nhóm MOP (H, M).

Trước sự việc trên, Công an xã M lập biên bản ghi nhận, tiến hành lấy mẫu nước tiểu của V, niêm phong và gửi giám định chất ma túy cùng các chất chuyển hóa.

Tại Kết luận giám định số 2417/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Mào Văn V: “*Trong chất lỏng màu vàng của mẫu ghi mẫu nước tiểu của Mào Văn V, sinh năm: 1983 trú tại bản Nậm Cúm 2, xã M, tỉnh Lai Châu thu ngày 02/10/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại: **Morphine**.*”

** Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể con người.*

** Morphine: Số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

** Heroine (H2): Số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”*

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKS-KV4 ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Mào Văn V về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Điều luật quy định như sau:

“Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

[...]

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;”

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Mào Văn V theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 256a; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136; điểm a, khoản 1, điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Mào Văn V phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Mào Văn V mức án tù từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án: Mẫu nước tiểu thu của Mào Văn V đã được sử dụng toàn bộ làm mẫu vật giám định, không hoàn lại. Đối với chất ma túy loại Heroine và dụng cụ sử dụng ma túy, không thu giữ được do không xác định được người bán cho V và không xác định được vị trí V sử dụng ma túy, do đó không đề cập xử lý.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát khu vực 4 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Mào Văn V trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai nhận rằng: Khi bị cáo khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 01/10/2025. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Như vậy, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố.

Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ Kết luận giám định số 2417/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Mào Văn V “*Trong chất lỏng màu vàng của mẫu ghi mẫu nước tiểu của Mào Văn V, sinh năm: 1983 trú tại bản Nậm Cúm 2, xã M, tỉnh Lai Châu thu ngày 02/10/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại: **Morphine** (là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người)*”. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Mào Văn V là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng chống ma túy từ ngày 20/10/2024 đến ngày 20/10/2026. Ngày 01/10/2025, V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bản P,

xã M, tỉnh Lai Châu. Ngày 02/10/2025, V bị Công an xã M triệu tập và lấy mẫu giám định chất ma túy trong cơ thể. Kết quả giám định xác định trong mẫu nước tiểu của V có chất ma túy loại Morphine (*là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người*).

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Mào Văn V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng vẫn gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Vì vậy, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Mẫu nước tiểu thu của Mào Văn V đã được sử dụng toàn bộ làm mẫu vật giám định, không hoàn lại, việc Cơ quan điều tra - Công an tỉnh L gửi mẫu đi giám định là đúng quy định của pháp luật. Đối với chất ma túy loại Heroine và dụng cụ sử dụng ma túy, không thu giữ được do không xác định được người bán cho V và không xác định được vị trí V sử dụng ma túy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định của pháp luật

[8]. Về những vấn đề khác:

Về nguồn gốc chất ma túy Mào Văn V sử dụng: Theo lời khai của V, số H mua được của một người đàn ông dân tộc L, lạ mặt tại khu vực điểm dân cư Nậm Pặm thuộc bản P, xã M. Do V không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của V, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác minh, làm rõ, do đó không có căn cứ để xem xét, xử lý. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 256a; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); Khoản 2, Điều 135; Khoản 2, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Mào Văn V phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Mào Văn V 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt giam ngày 10/10/2025.
3. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định của pháp luật.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Bị cáo;
- Phòng THA DS Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Văn Dũng